

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /STNMT-KS

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2023

V/v đăng ký khai thác khối lượng đá,  
cát, đất trong khu vực Dự án thủy điện  
Long Sơn tại xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà  
và xã Long Môn, huyện Minh Long

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Bản đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình thủy điện Long Sơn thuộc xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà và xã Long Môn, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi của Công ty Cổ phần Thủy Điện Long Sơn (kèm theo các hồ sơ tài liệu liên quan); ngày 21/8/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan tiến hành kiểm tra thực địa khu vực đề nghị đăng ký khối lượng (Biên bản kiểm tra ngày 21/8/2023); tổng hợp ý kiến góp ý của Sở Xây dựng tại Công văn số 1931/SXD-CL&VL ngày 27/9/2023, Sở Công Thương tại Công văn số 2285/SCT-QLNL ngày 28/9/2023, UBND huyện Minh Long tại Công văn số 1023/UBND-KTTH ngày 02/10/2023 và UBND huyện Sơn Hà tại Công văn số 185/TNMT ngày 09/10/2023. Ngày 26/10/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Văn bản số 113/2023/CV-TĐLS ngày 01/11/2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Long Sơn về việc hiệu chỉnh, bổ sung Hồ sơ khai thác thu hồi khoáng sản trong quá trình thi công Dự án Thủy điện Long Sơn, kèm theo hồ sơ bổ sung của Đoàn kiểm tra; sau khi xem xét, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Dự án Thủy điện Long Sơn do Công ty Cổ phần Thủy điện Long Sơn làm Chủ đầu tư, được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300832408, đăng ký lần đầu ngày 19/02/2019, đăng ký thay đổi lần thứ 4, ngày 15/8/2022; Dự án được UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 669/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 và Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư số 1019/QĐ-UBND ngày 16/9/2022; được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/02/2023, trong đó diện tích chiếm đất của Dự án khoảng 19,86 ha; được Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án thủy điện Long Sơn tại Thông báo số 943/SCT-QLNL ngày 27/04/2023.

Qua kết quả kiểm tra thực địa khu vực xin đăng ký khai thác cát, đá làm VLXD thông thường, đất làm VLSL trong diện tích đầu tư xây dựng dự án thủy điện Long Sơn, rà soát đối chiếu với diện tích đất quy hoạch của dự án cho thấy khu vực xin đăng ký khai thác nằm trong khu vực của Dự án thủy điện Long Sơn, có diện tích và tọa độ cụ thể như sau:

- Các khu vực xin đăng ký khai thác cát, đá làm VLXD thông thường, đất làm VLSL có tổng diện tích là 5,75 ha, được giới hạn bởi các điểm khép góc có tọa độ xác định tại các Phụ lục kèm theo;

- Tổng khối lượng đăng ký khai thác: 40.952,33 m<sup>3</sup> (Trong đó: Đá là 18.546,99 m<sup>3</sup>; Cát là 9.960,67 m<sup>3</sup>; Đất đắp 12.444,67 m<sup>3</sup>).

- Diện tích khu vực khai thác khoáng sản:

a) Địa điểm khai thác tại xã Long Môn, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi:

+ Khu vực khai thác số 1 (hạng mục Lòng hồ số 1): 0,45 ha; khối lượng khai thác Cát: 2.988,20 m<sup>3</sup>;

+ Khu vực khai thác số 2 (hạng mục Hàm dẫn nước + Cửa nhận nước): 0,36 ha; khối lượng khai thác Đá: 2.975,56 m<sup>3</sup>; Đất: 1.866,70 m<sup>3</sup>;

+ Khu vực khai thác số 5 (hạng mục Đập dâng+ Đập tràn và Công trình tạm): 1,25 ha; khối lượng khai thác Đá: 12.566,11 m<sup>3</sup>; Đất: 3733,40 m<sup>3</sup>;

+ Khu vực khai thác số 6 (hạng mục Lòng hồ số 2): 2,13 ha; khối lượng khai thác Cát: 6.972,47 m<sup>3</sup>;

b) Địa điểm khai thác tại xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi:

+ Khu vực khai thác số 3 (hạng mục Đường ống áp lực): 0,26 ha; khối lượng khai thác Đá: 432,25m<sup>3</sup>;

+ Khai thác số 4 (hạng mục Nhà máy + Kênh xả + Trạm biến áp + tuyến đường dây + Đường vận hành): 1,3ha; khối lượng khai thác Đá: 2573,07m<sup>3</sup>; Đất: 6844,569 m<sup>3</sup>;

2. Trong quá trình thi công Dự án thủy điện Long Sơn, Công ty Cổ phần Thủy điện Long Sơn cần khối lượng đá, cát làm VLXD và đất làm VLSL để phục vụ việc thi công, xây dựng công trình thủy điện (công trình đập và nhà máy thủy điện);

Nhằm tạo điều kiện cho nhà thầu thi công hoàn thành công trình đúng tiến độ; đồng thời, tận dụng hiệu quả nguồn tài nguyên tại chỗ, tránh lãng phí tài nguyên khoáng sản và hạn chế việc chiếm đất bãi thải, gây tác động xấu đến môi trường của khu vực do việc vận chuyển, đổ đất, đá thải trong quá trình thi công Dự án; tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước; căn cứ theo quy định tại điểm a, Khoản 2 Điều 64 Luật Khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, thống nhất chủ trương cho phép Công ty Cổ phần Thủy điện Long Sơn được đăng ký thu hồi khối lượng đá, cát làm VLXD thông thường và đất làm VLSL nằm trong diện tích Dự án Thủy điện Long Sơn như đã nêu trên (Có dự thảo văn bản của UBND tỉnh kèm theo) để phục vụ thi công các hạng mục công trình trong Dự án Thủy điện Long Sơn (không sử dụng cho mục đích kinh doanh, cung cấp cho các công trình, dự án khác).

Trước khi tiến hành thu hồi khối lượng đá, cát làm VLXD thông thường, đất làm VLSL phát sinh trong quá trình thi công như đã nêu trên, yêu cầu Công ty Cổ phần Thủy điện Long Sơn thực hiện các nội dung sau:

- Đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch thu hồi đá, cát làm VLXD thông thường và đất làm VLSL trong Dự án; thực hiện việc kê khai, tính, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đá, cát làm VLXD thông thường và đất làm VLSL đề nghị đăng ký thu hồi trong quá trình thi công tại UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) theo quy định.

- Đăng ký với cơ quan Thuế địa phương để làm cơ sở thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND các huyện Minh Long, Sơn Hà;
- Công ty Cổ phần Thủy điện Long Sơn;
- GD Sở TN và MT;
- Lưu: VT, KS, TNN<sub>(np306)</sub>.

**Q. GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Trung**

**PHỤ LỤC**  
**DIỆN TÍCH VÀ TỌA ĐỘ CÁC KHU VỰC ĐĂNG KÝ KHAI THÁC THU HỒI**  
**KHOÁNG SẢN TRONG DỰ ÁN THỦY ĐIỆN LONG SƠN**  
*(Kèm theo Công văn số /STNMT-KS ngày /11/2023 của Sở Tài nguyên và*  
*Môi trường)*

Các khu vực xin đăng ký khai thác cát, đá làm VLXD thông thường và đất làm VLSL:

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 (Kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3 <sup>0</sup> )	
	X (m)	Y (m)
<b>I</b>	<b>1. Khu vực khai thác số 01 (Cát)</b> <b>(Xã Long Môn, huyện Minh Long)</b>	
M01	1645061	564270
M02	1645012	564313
M03	1644966	564363
M04	1644925	564410
M05	1644901	564393
M06	1644948	564347
M07	1645004	564292
M08	1645050	564257
	Diện tích: 0,45 ha	
<b>II</b>	<b>2. Khu vực khai thác số 02 (Đá, Đất)</b> <b>Hạng mục Hàm dẫn nước + Cửa nhận nước, xã</b> <b>Long Môn, huyện Minh Long</b>	
M09	1644852	563043
M10	1644861	563102
M11	1644889	563281
M12	1644923	563499
M13	1644954	563704
M14	1644983	563890
M15	1645013	564084
M16	1645028	564179
M17	1645025	564180
M18	1644994	563982
M19	1644965	563796
M20	1644938	563617
M21	1644905	563410
M22	1644871	563187
M23	1644849	563044
	Diện tích: 0,36 ha	

	<b>3. Khu vực khai thác số 03 (Đá)</b> <b>Hạng mục Đường ống áp lực, xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà</b>	
M24	1645179	562652
M25	1645168	562646
M26	1645140	562704
M27	1645131	562780
M28	1645067	562841
M29	1645075	562847
M30	1645140	562788
M31	1645152	562708
	Diện tích: : 0,26 ha	
	<b>4. Khu vực khai thác số 04 (Đá, Đất)</b> <b>Hạng mục Nhà máy + Kênh xả + Trạm biến áp + tuyến đường dây + Đường vận hành, xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà</b>	
M38	1645180	562637
M39	1645142	562605
M40	1645135	562572
M41	1644117	562550
M42	1645136	562522
M43	1645158	562534
M44	1645206	562591
M45	1645230	562574
M46	1645249	562599
M47	1645219	562646
M48	1645206	562651
	Diện tích: 1,3 ha	
	<b>5. Khu vực khai thác số 05 (Đá, Đất)</b> <b>Hạng mục Đập dâng+ Đập tràn và Công trình tạm xã Long Môn, huyện Minh Long</b>	
M83	1645175	564241
M84	1645162	564292
M85	1645135	564301
M86	1645106	564286
M87	1645089	564284
M88	1645076	564274
M89	1645047	564230
M90	1645031	564213
M91	1645030	564186
M92	1645045	564174
M93	1645116	564158
M94	1645125	564176

M95	1645119	564187
	Diện tích: 1,25 ha	
<b>VI</b>	<b>6. Khu vực khai thác số 06 (Cát) hạng mục Lòng hồ số 2, xã Long Môn, huyện Minh Long</b>	
M96	1644964	569665
M97	1644946	569659
M98	1644935	569647
M99	1644913	569647
M100	1644894	569668
M101	1644880	569745
M102	1644879	569822
M103	1644864	569859
M104	1644846	569920
M105	1644846	569942
M106	1644807	570002
M107	1644748	570034
M108	1644725	570037
M109	1644700	570023
M110	1644673	570060
M111	1644713	570078
M112	1644759	570075
M113	1644806	570050
M114	1644836	570025
M115	1644857	569994
M116	1644874	569942
M117	1644919	569825
M118	1644926	569785
M119	1644926	569745
M120	1644914	569701
M121	1644925	569682
M122	1644964	569691
	<b>Diện tích: 2,13 ha</b>	